

Bản án số: 77/2023/HS-ST

Ngày: 01/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đức Thọ

Ông Nguyễn Văn C

Bà Nguyễn Vũ Thị Tuyết Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 562/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 39/2023/QĐXXST-HS ngày 14/02/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc H, sinh năm 1964; Tên gọi khác: Nguyễn Văn H; Nơi cư trú: Xóm LĐ, xã TK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Trình độ học vấn: 10/10; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố là Nguyễn Văn H (đã chết); Mẹ là Trần Thị D (đã chết); Vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1972; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1996; Tiền sự: Không; Nhân thân: *Bản án số 12 ngày 10/7/1985*, Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; *Bản án số 225 ngày 27/12/1996*, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản công dân. **Tiền án:** *Bản án số 51/HS-ST ngày 28/8/1997*, Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 17 năm tù về các tội Giết người, Cướp tài sản công dân và Sử dụng vũ khí quân dụng trái phép. *Bản án số 2197 ngày 25/12/1997*, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 16 năm tù về các tội Giết người, Cướp tài sản công dân và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp với Bản án số 225 ngày 27/12/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án

là 19 năm 8 tháng 29 ngày; Ra trại ngày 01/01/2014. *Bản án số 372/2017/HSST ngày 27/12/2017*, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ra trại ngày 19/01/2019 (Đã xóa án tích). Bị cáo bị bắt trong trường hợp bắt người quả tang ngày 14/6/2022. Tạm giam tại Trại tạm giam số 2-Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Lê Thị N, sinh năm 1984; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã YT, huyện ÝY, tỉnh Nam Định; Chỗ ở hiện tại: Thôn DN, xã ML, huyện ĐA, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố là Lê Văn T; Mẹ là Lê Thị T; Chồng là Vũ Văn K (đã ly hôn); Bị cáo có 05 con, con lớn N sinh năm 2005, con nhỏ N sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 14/6/2022. Tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:*

1. Luật sư Phạm Gia Linh – Văn phòng luật sư APEC Việt Nam – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc H. Có mặt.

2. Luật sư Nguyễn Quang Tiến – Văn phòng luật sư Đặng Sơn và Cộng sự – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Lê Thị N. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Từ Đức C sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ dân phố HCD, xã YV, huyện GL, Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ ngày 14/6/2022, Đội 2 thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 987 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Quốc H vừa bước xuống xe taxi BKS 20A-432.19 do anh Dương Thế H sinh năm 1988, trú tại Tổ dân phố QT1, thị trấn HS, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên điều khiển có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Kết quả thu giữ của Nguyễn Quốc H: 01 bánh hình chữ nhật kích thước (15x10x03)cm được bọc ngoài bằng lớp cao su màu trắng, bên trong có giấy nilong màu trắng và giấy nền màu vàng chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của H: 01 điện thoại di động Iphone, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Quốc H và 1.000.000 đồng. Tại chỗ H khai bánh chất bột màu trắng là Heroine đang chờ giao bán cho Lê Thị N sử dụng số điện thoại 0911784414 ở Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Mở rộng điều tra vụ án, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Lê Thị N tại thôn DN, xã ML, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Tại thời điểm khám xét có mặt anh Từ Đức C, sinh năm 1983, trú tại Tổ dân phố HCD, thị trấn YV, huyện GL, thành phố Hà Nội. Kết quả thu giữ:

- Tại hành lang lối lên giữa tầng 1 và tầng tum có 01 túi nylon màu đỏ bên trong có: 01 (một) túi nylon kích thước 10x15cm chứa các cục chất bột màu trắng; 01 (một) túi nylon kích thước 5x10 chứa tinh thể màu trắng; 02 (hai) túi nylon kích thước khác nhau đều chứa tinh thể màu trắng ngà; 02 (hai) túi nylon kích thước (03x03)cm đều chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nylon kích thước (02x02)cm chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nylon kích thước (04x50)cm chứa 05 viên nén hình tròn màu xanh có chữ “LV”; 01 (một) túi nylon kích thước (05x07)cm chứa nhiều viên nén hình tròn màu hồng, xanh; 01 (một) túi nylon kích thước (03x03)cm chứa 1/2 viên nén màu xanh; 01 (một) cân điện tử kích thước (30x05)cm màu đen trắng có dính chất bột màu trắng; 40 túi nylon kích thước (03x07)cm chưa qua sử dụng.

- Tại tầng tum: 40 túi nylon kích thước khác nhau chưa qua sử dụng; 01 (một) cân điện tử màu đen bạc kích thước (03x05)cm.

- Tại Phòng ngủ số 2: 01 (một) điện thoại Iphone không có sim; 01 (một) sim điện thoại Vietten số seri 8984048000384131500; 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng); 02 (hai) hợp đồng thuê nhà;

- 01 (một) xe máy Honda Wave BKS 51M1-6210.

Ngoài ra còn thu giữ trong người Lê Thị N: 01 điện thoại Vivo màu xanh không lắp sim; 01 ví da màu đen; 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng); 01 căn cước công dân và 01 thẻ Ngân hàng mang tên Lê Thị N.

Tại Kết luận giám định số 3979/KLGD-PC09 ngày 23/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội đối với tang vật thu giữ của Nguyễn Quốc H: 01 bánh chất bột màu trắng hình chữ nhật, kích thước (15x10x03)cm là ma túy loại Heroine, khối lượng **333,88 gam**.

Tại Kết luận giám định số 3980/KLGD-PC09 ngày 23/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội đối với tang vật thu giữ của Lê Thị N:

- Chất bột màu trắng trong túi nylon kích thước (10x15)cm là ma túy loại Heroine, khối lượng 24,26 gam.

- Tinh thể màu trắng trong túi nylon kích thước (05x10)cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 51,11 gam.

- Tinh thể màu trắng ngà trong 02 túi nylon là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 29,56 gam.

- Tinh thể trong 03 túi nylon đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 4,64 gam.

- 05 viên nén hình tròn màu xanh có in chữ LV bên trong 01 túi nylon là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,66 gam.

- Các viên nén hình tròn màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 6,12 gam.

- Các viên nén hình tròn màu xanh đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,83 gam.

-1/2 viên nén bên trong 01 túi nylon là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,23 gam.

- 01 cân điện tử dính Heroine.

- 01 cân điện tử màu đen bạc không dính chất ma túy.

Tổng số ma túy thu giữ của Lê Thị N: **24,26 gam Heroine; 87,62 gam Methamphetamine; 1,89 gam MDMA và 4,64 gam Ketamine.**

Nguyễn Quốc H khai: Ngày 13/6/2022, Lê Thị N gọi điện cho H đặt mua 01 bánh Heroine, thỏa thuận giá 170.000.000 đồng, hẹn khi có ma túy sẽ liên lạc và giao ma túy tại Long Biên, Hà Nội. Sau đó H gọi điện cho đối tượng C ở Hà Giang hỏi mua 01 bánh Heroine, C báo giá 150.000.000 đồng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, C mang 01 bánh Heroine đến nhà H ở Thái Nguyên, H nhận ma túy và hẹn khi bán được sẽ trả tiền sau.

Đầu giờ chiều ngày 14/6/2022, H gọi điện cho N bảo đã có Heroine và sẽ mang xuống trong ngày. Sau đó H giấu 01 bánh Heroine vào cặp quần phía sau rồi gọi taxi của anh Dương Thế H chở đi từ Thái Nguyên xuống Hà Nội để giao ma túy cho N. Khi H đến đầu ngõ 987 Ngô Gia Tự, Long Biên thì H bảo Huân dừng xe chờ, còn H đi bộ vào ngõ 987 gặp N để giao ma túy, khi H vừa xuống xe đứng chờ thì bị kiểm tra, thu giữ ma túy.

Lê Thị N khai: năm 2021 có quan hệ tình cảm và sống chung với Trần Đăng K tại thôn DN, xã ML, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Đến tháng 4/2022 xảy ra mâu thuẫn nên N và Khoa không ở chung với nhau nữa. Trong thời gian sống chung với Khoa thì N có biết Nguyễn Quốc H ở huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, thỉnh thoảng có liên lạc với nhau. Chiều ngày 14/6/2022 Nguyễn Quốc H gọi điện bảo xuống chơi nhưng sau không thấy đến, sau khi N bị bắt thì N mới biết H cũng bị bắt về tội mua bán ma túy. N không mua bán ma túy với Nguyễn Quốc H.

Về số ma túy bị thu giữ tại thôn DN, xã ML, huyện ĐA, thành phố Hà Nội, ban đầu N khai: số ma túy Methamphetamine, MDMA và Ketamine thì N mua của người phụ nữ không quen biết giá 3.800.000 đồng để sử dụng dần, còn số Heroine là của K để lại trong nhà. Sau đó N thay đổi lời khai, khẳng định toàn bộ số ma túy bị thu giữ là của N, không liên quan đến Trần Đăng K.

Nguyễn Quốc H có biết Trần Đăng K nhưng khẳng định chỉ liên lạc mua bán ma túy với Lê Thị N, không rõ K và N có thỏa thuận mua bán ma túy với nhau không.

Anh Từ Đức C, sinh năm 1983, trú tại Tổ dân phố HCD, xã YV, huyện GL, Hà Nội khai: khoảng tháng 10/2021, C quen biết và có quan hệ tình cảm với Lê Thị N ở thôn DN, xã ML, huyện ĐA, thành phố Hà Nội, đến tháng 5/2022 anh C về ở cùng N tại địa chỉ trên. Quá trình chung sống anh C biết N dùng các số điện thoại 0911784414, 0982209663 và có sử dụng ma túy, anh C nhiều lần khuyên N không nên sử dụng ma túy. Thỉnh thoảng N có mượn điện thoại Realme của anh C để sử dụng. Ngày 14/6/2022, anh C đang ở cùng N tại địa chỉ trên thì cơ

quan công an đến thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Lê Thị N về hành vi liên đến ma túy. Quá trình khám xét có phát hiện, thu giữ ma túy trong túi nylon màu đỏ để khu vực hành lang lối lên giữa tầng 1 và tầng tum. C không biết N cất giấu ma túy tại nhà.

Kiểm tra điện thoại số thuê bao 0971201964 của H có lưu trong danh bạ là NHẬT 0911784414, H và N liên lạc với nhau lúc 16h52, 17h29, 17h30 và 17h45 ngày 14/6/2022. Kết quả sao kê chi tiết các cuộc gọi đi đến số thuê bao 0971201964 của Nguyễn Quốc H sử dụng xác định từ ngày 10/5/2022 đến ngày 14/6/2022 đã liên lạc với 0911784414, 0982209663 cho Lê Thị N tổng số 21 lượt, vị trí cột sóng số thuê bao 0971201964 ngày 14/6/2022 di chuyển từ Phú Bình, Thái Nguyên đến Gia Lâm, Long Biên, Hà Nội phù hợp với lời khai của Nguyễn Quốc H về việc di chuyển xuống Hà Nội để bán ma túy cho Lê Thị N.

Tại Biên bản kiểm tra điện thoại Vivo màu xanh không có sim của Lê Thị N trong phần ứng dụng Zalo có lưu giữ tin nhắn với nick zalo tên “Kẹo Đắng”. N giải thích tin nhắn trên là của người lạ nhắn đến nick zalo của N, nội dung tin nhắn không liên quan đến ma túy.

Tại Biên bản kiểm tra điện thoại Realme màu xanh của Từ Đức C trong phần tin nhắn ứng dụng Zalo còn lưu giữ đoạn hội thoại với nick zalo tên “Huong 9/44/987 Thanh Am số 0963506984”. C khai những tin nhắn trên là do Lê Thị N sử dụng điện thoại của C để nhắn tin nói chuyện với đối tượng H ở số 9/44/987 TA, phường ĐG, quận LB, thành phố Hà Nội. C không giải thích được nội dung tin nhắn trên. Lê Thị N giải thích tin nhắn trên ứng dụng zalo là nhắn tin với Hương, nội dung tin nhắn không liên quan đến ma túy. Anh Dương Quốc H khai là chú bên vợ của Nguyễn Quốc H. Chiều ngày 14/6/2022, H nhờ anh Huân chở xuống Hà Nội đi công việc. Anh Huân điều khiển xe ô tô BKS 20A-432.19 đến đón H tại nhà ở huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Khi lên xe anh Huân không thấy H mang theo đồ vật, tài sản gì. Khi đến khu vực quận Long Hà Nội thì H có nhận được điện thoại và bảo Huân đi đến đầu ngõ 987 Ngõ Gia Tự. Đến ngõ 987 Ngõ Gia Tự thì H bảo anh Huân ngồi chờ trên xe, còn H mở cửa đi xuống thì bị công an kiểm tra, phát hiện trong người H có ma túy. Anh Huân không biết H giấu ma túy trong người.

Xác minh tại Công an phường Ngọc Lâm xác định: có đối tượng Trần Đăng K, sinh năm 1975, trú tại số 393 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội nhưng hiện Khoa vắng mặt tại địa phương. Về đối tượng C bán ma túy cho Nguyễn Quốc H ngày 13/6/2022, đối tượng nữ giới bán ma túy cho Lê Thị N ngày 7/6/2022: Do Nguyễn Quốc H và Lê Thị N khai không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh làm rõ.

Về chiếc xe máy Honda Wave BKS 51M1-6210 thu giữ tại nhà Lê Thị N: xe có số máy HC08E0362209, số khung RLHHC080324362682, kết quả giám định là số máy, số khung nguyên thủy, không có thông tin chủ đăng ký xe; xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. N khai chiếc xe máy này của một người

bạn để lại cho N sử dụng thời điểm 02 tháng trước khi bị bắt.

Về xác định trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Mặc dù Nguyễn Quốc H khai thỏa thuận bán 01 bánh Heroine cho Lê Thị N, chưa kịp giao cho N thì bị bắt giữ nhưng Lê Thị N chỉ thừa nhận quen biết H, không thỏa thuận mua bán ma túy với H. Ngoài lời khai của H không có tài liệu khác nên không có căn cứ quy kết trách nhiệm hình sự đối với Lê Thị N về 01 bánh Heroine đã thu giữ của Nguyễn Quốc H. Vì vậy, Nguyễn Quốc H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 333,88 gam Heroine, Lê Thị N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 24,26 gam Heroine; 87,62 gam Methamphetamine; 1,89 gam MDMA và 4,64 gam Ketamine.

Cáo trạng số 491/CT-VKS- P1 ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Lê Thị N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h, khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã công bố. Về tội danh và hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 39 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b, khoản 4 Điều 249, điểm khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị N 15 (Mười lăm) năm tù đến 16 (Mười sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: *Đề nghị tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của các bị cáo gồm:* 358,14 gam Heroine; 87,62 gam Methamphetamine; 1,89 gam MDMA và 4,64 gam Ketamine. *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:* 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen bên trong có 01 sim điện thoại thu giữ của Nguyễn Quốc H; 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo màu xanh không có sim; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng thu giữ của Lê Thị N. *Trả lại cho các bị cáo và người liên quan:* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc H: 01 Căn cước công dân số 019064012018 mang tên Nguyễn Quốc H và 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Trả lại cho bị cáo Lê Thị N: 01 xe máy Honda Wave BKS 51M1 - 6210 đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Lê Thị N; 01 thẻ visa Ngân hàng Techcombank mang tên Lê Thị N; 01 thẻ sim điện thoại mạng Viettel và 22.500.000 đồng. Trả lại cho người liên quan anh Từ Đức C: 01 điện thoại di động kiểu dáng Realme màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim điện thoại.

- Luật sư bào chữa cho 02 bị cáo đều đồng ý với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật là

có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo:

Luật sư Phạm Gia Linh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc H: Bị cáo H do hám lợi mà N thời phạm tội, số ma túy đã bị thu giữ kịp thời, chưa bán được nên tác hại đã được giảm nhẹ. Bị cáo cũng chưa được hưởng lợi gì. Sau khi bị bắt quả tang bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Luật sư Nguyễn Quang Tiến bào chữa cho bị cáo Lê Thị N: Bị cáo N có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, ly hôn chồng, bản thân đang nuôi 05 con nhỏ. Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Các Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

- Các bị cáo trình bày: Công nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và đã nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của tội phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Từ Đức C đề nghị trả lại 01 điện thoại di động Realme màu xanh đã bị thu giữ do không liên quan đến hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

2.1 Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ tang vật, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 14/6/2022, bị cáo Nguyễn Quốc H mua 01 bánh Heroine khối lượng 333,88 gam với giá 150.000.000 đồng của đối tượng tên C, sau đó bị cáo Nguyễn Quốc H mang ma túy từ Thái Nguyên đến Long Biên, thành phố Hà Nội mục đích để bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực đầu ngõ 987 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội thì bị kiểm tra, bắt giữ quả tang cùng tang vật. Ngày 14/6/2022, bị cáo Lê Thị N có hành vi tàng trữ trái phép 24,26 gam Heroine, 87,62 gam Methamphetamine, 1,98 gam MDMA và 4,64 gam Ketamine tại thôn Du Ngoại, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội để sử dụng.

Bản Cáo trạng số 491/CT-VKS- P1 ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Lê Thị N tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

2.2 Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

- Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Các bị cáo Nguyễn Quốc H và Lê Thị N có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã cố ý phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy và chất gây nghiện khác. Các bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức được ma túy khi đưa vào cơ thể con người sẽ tàn phá nghiêm trọng sức khỏe, tinh thần và khả năng lao động. Ma túy còn là nguyên nhân làm nảy sinh các tệ nạn xã hội khác, làm gia tăng tình hình tội phạm trong nước, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế, xã hội và an ninh, trật tự của đất nước.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Thị N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quốc H bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm a khoản 2 Điều 53 Bộ Luật hình sự vì: tại Bản án số 2197 ngày 25/12/1997, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 16 năm tù về các tội “Giết người”, “Cướp tài sản công dân” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp với Bản án số 225 ngày 27/12/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 19 năm 8 tháng 29 ngày. *Ra trại ngày 01/01/2014.* Căn cứ d khoản 2 Điều 70 thì thời hạn được xóa án tích là 05 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt.

Tại Bản án số 372 ngày 27/12/2017, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 2 Điều 73 Bộ Luật hình sự về cách tính thời hạn để xóa án tích thì thời hạn 05 năm để được xóa án tích của bị cáo Nguyễn Quốc H được tính lại kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính của

bản án số 372 ngày 27/12/2017. *Ra trại ngày 19/01/2019.*

Đến ngày 14/6/2022 bị cáo lại thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” nên lần phạm tội này được xác định là “Tái phạm nguy hiểm”.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Thị N chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt:* Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; vai trò của các bị cáo trong vụ án. Xem xét đánh giá quan điểm, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và quan điểm của Luật sư bào chữa cho các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Quốc H có 01 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52. Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng ma túy lớn 01 bánh Heroine khối lượng 333,88 gam. Cần áp dụng hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo.

Bị cáo Lê Thị N mặc dù nhân thân chưa tiền án tiền sự, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ quy kết bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với số lượng rất lớn. Cần áp dụng hình phạt cao hơn mức đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập. Mặt khác bị cáo Lê Thị N đã ly hôn, đang nuôi 05 con nhỏ, bị cáo Nguyễn Quốc H chưa hưởng lợi từ hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về những người liên quan trong vụ án: Đối tượng C bán ma túy cho Nguyễn Quốc H ngày 13/6/2022 và đối tượng nữ giới bán ma túy cho Lê Thị N ngày 7/6/2022: Do Nguyễn Quốc H và Lê Thị N khai không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối tượng Trần Đăng Khoa: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh tại Công an phường Ngọc Lâm xác định có đối tượng Trần Đăng Khoa, sinh năm 1975, trú tại số 393 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội nhưng hiện Khoa vắng mặt tại địa phương. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ vai trò liên quan của đối tượng Trần Đăng Khoa trong vụ án.

[4] Xử lý vật chứng:

4.1 Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ và những đồ vật liên

quan đến hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm:

- Ma túy loại Heroine, khối lượng 333,88 gam thu giữ của bị cáo Nguyễn Quốc H được niêm phong trong 01 hộp niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Huy Vũ, Điều tra viên Lê Văn Minh, cán bộ Phòng PC04 Trần Anh Tuấn, bị cáo Nguyễn Quốc H và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội.

- Ma túy 24,26 gam Heroine; 87,62 gam Methamphetamine; 1,89 gam MDMA và 4,64 gam Ketamine; 01 cân điện tử dính Heroine; 01 cân điện tử màu đen bạc không dính chất ma túy được niêm phong trong 01 hộp niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Huy Vũ, Điều tra viên Lê Văn Minh, cán bộ Phòng PC04 Nguyễn Doãn H, bị cáo Lê Thị N, người chứng kiến Từ Đức C và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội.

4.2 Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen bên trong có 01 sim điện thoại thu giữ của Nguyễn Quốc H.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo màu xanh không có sim; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng thu giữ của Lê Thị N.

4.3 Trả lại cho các bị cáo và người liên quan các đồ vật không phải là phương tiện dùng vào việc phạm tội:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc H 01 Căn cước công dân và 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Trả lại cho bị cáo Lê Thị N: 01 xe máy Honda Wave BKS 51M1 - 6210; 01 ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân; 01 thẻ visa Ngân hàng Techcombank. 01 thẻ sim điện thoại mạng Viettel. Trả lại 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho người liên quan anh Từ Đức C 01 điện thoại di động.

[5] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Quốc H và Lê Thị N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quốc H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H Tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/06/2022.

Tuyên bố bị cáo **Lê Thị N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị N 18 (Mười tám) năm tù. Thời hạn chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày 14/06/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1 Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ và những đồ vật liên quan đến hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy đã niêm phong gồm:

- 01 hộp niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Huy Vũ, Điều tra viên Lê Văn Minh, cán bộ Phòng PC04 Trần Anh Tuấn, bị cáo Nguyễn Quốc H và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội.

- 01 hộp niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Huy Vũ, Điều tra viên Lê Văn Minh, cán bộ Phòng PC04 Nguyễn Doãn H, bị cáo Lê Thị N, người chứng kiến Từ Đức C và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội.

2.2 Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen bên trong có 01 sim điện thoại thu giữ của Nguyễn Quốc H.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Vivo màu xanh không có sim; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng thu giữ của Lê Thị N.

2.3 Trả lại cho các bị cáo và người liên quan

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc H: 01 Căn cước công dân số 019064012018 mang tên Nguyễn Quốc H và 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Trả lại cho bị cáo Lê Thị N: 01 xe máy Honda Wave BKS 51M1 - 6210 đã qua sử dụng có số máy: HC08E-0362209, số khung: RLHHC08032Y362682; 01 ví giả da màu đen bên trong không có tài sản nào khác; 01 căn cước công dân số 036184005834 mang tên Lê Thị N; 01 thẻ visa Ngân hàng Techcombank số 4221498695896556 mang tên Lê Thị N. 01 thẻ sim điện thoại mạng Viettel số seri 8984048000384131500. Trả lại 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho người liên quan anh Từ Đức C: 01 điện thoại di động kiểu dáng Realme màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim điện thoại.

Tình trạng vật chứng: Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội và Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Số tiền bị tạm giữ 23.500.000 đồng theo Ủy nhiệm chi ngày 13/12/2022 giữa Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp CATP Hà Nội và Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Quốc H và Lê Thị N mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

[4] Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, án xử công khai, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- CQTHAHS thành phố Hà Nội;
- CQTHADS thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu VT, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Hiếu